



RESULTS FOR SEMESTER II
THE ACADEMIC YEAR 2015 - 2016

Class: Movers 1.1

Table with 12 columns: No., Name, Speaking, Listening, Grammar, Reading & Writing, Social Studies, Science, Maths, Chinese/Japanese, GPA, Ranking. It lists 22 students and their scores in various subjects, along with their GPA and overall ranking.

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Nguyen Thi Dung

Ngo Ai Thi Ngan

Do Thi Thanh Hien



**RESULTS FOR SEMESTER II
THE ACADEMIC YEAR 2015 - 2016**

Class: Movers 1.2

No.	Name	Speaking	Listening	Grammar	Reading & Writing	Social Studies	Science	Maths	Chinese/ Japanese	Ranking	
										GPA	Ranking
1	NGUYEN VIET HOANG AN	9,1	10,0	10,0	9,8	10,0	10,0	10,0	9,6	9,8	High Distinction
2	NGUYEN NGOC ANH	8,1	9,3	9,7	7,6	8,6	8,3	8,2	8,6	8,6	Distinction
3	TRUONG HO TUAN ANH	7,8	9,4	9,5	8,2	7,9	8,6	8,5	9,0	8,6	Distinction
4	NGUYEN MY ANH	8,7	9,4	10,0	8,8	10,0	8,5	7,9	9,0	9,0	High Distinction
5	HO BAO HUNG	7,6	9,8	10,0	9,2	10,0	9,3	9,1	8,1	9,1	High Distinction
6	NGUYEN THAI KHANG	7,6	9,0	9,1	7,4	8,4	7,5	7,0	7,8	8,0	Distinction
7	NGUYEN ANH KHOA	8,4	9,0	9,9	8,0	9,0	7,8	8,3	8,3	8,6	Distinction
8	NGUYEN DUONG LE THIEN KIM	8,6	9,6	9,9	9,2	9,0	8,6	8,9	8,0	9,0	High Distinction
9	VU QUOC MINH	8,5	9,5	9,5	8,5	9,3	9,0	7,3	8,0	8,7	Distinction
10	MAI PHUC QUANG MINH	7,4	8,7	9,0	6,4	9,8	8,6	7,8	7,2	8,1	Distinction
11	THAN DUC QUANG MINH	8,9	9,8	10,0	9,3	10,0	10,0	8,8	8,5	9,4	High Distinction
12	PHAM GIA NGHI	8,9	9,8	10,0	8,9	9,5	9,3	7,8	9,0	9,2	High Distinction
13	CAO HOANG BAO NGOC	8,6	9,7	9,8	9,3	9,4	8,6	8,2	8,0	9,0	High Distinction
14	NGUYEN DINH NHAT NGUYEN	8,0	9,0	9,9	8,0	8,7	9,8	8,5	8,6	8,8	Distinction
15	PHAM MINH QUAN	8,4	9,6	9,4	8,5	9,8	9,2	7,6	7,8	8,8	Distinction
16	DO HA KIM THU	8,8	9,1	9,9	7,3	9,7	8,7	9,3	10,0	9,1	High Distinction
17	PHAM TRIEU NGOC TRONG	6,9	5,3	5,1	3,1	4,8	3,6	6,0	6,6	5,2	Pass

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Nguyen Thi Sam

Ngo Ai Thi Ngan

Do Thi Thanh Hien



RESULTS FOR SEMESTER II
THE ACADEMIC YEAR 2015 - 2016

Class: Movers 1.3

No.	Name	Speaking	Listening	Grammar	Reading & Writing	Social Studies	Science	Maths	Chinese/ Japanese	Ranking	
										GPA	Ranking
1	NGUYEN HOAI ANH	8,2	8,9	9,7	8,0	9,4	7,8	8,5	8,9	8,7	Distinction
2	PHAM VO VAN ANH	6,5	4,6	7,9	2,7	5,2	6,2	6,5	8,5	6,0	Pass
3	TRUONG NGUYEN LAN ANH	9,2	9,6	10,0	8,5	9,5	10,0	8,8	9,0	9,3	High Distinction
4	TRAN GIA BAO	9,1	9,0	9,8	8,1	9,6	8,0	7,2	8,2	8,6	Distinction
5	NGUYEN TRAN NGUYET CAT	7,3	8,2	8,2	4,8	7,2	9,4	5,5	8,6	7,4	Pass with Merit
6	DO GIA HAN	8,8	9,9	10,0	8,3	9,7	9,3	9,0	8,7	9,2	High Distinction
7	PHAM GIA HAN	7,6	7,3	9,8	5,2	8,1	5,8	9,3	8,0	7,6	Pass with Merit
8	PHAM QUANG HUNG	9,1	9,6	9,4	8,7	9,8	9,6	8,3	8,8	9,2	High Distinction
9	LE PHAM NHAT HUY	8,1	8,3	9,3	6,3	8,9	6,9	6,9	9,0	8,0	Distinction
10	VO DUC KHAI	7,7	7,8	9,6	4,5	8,0	6,7	7,4	8,8	7,6	Pass with Merit
11	PHAM MY LINH	10,0	10,0	10,0	9,2	10,0	9,9	9,1	8,5	9,6	High Distinction
12	NGUYEN PHUONG MINH	9,9	9,5	9,9	8,4	10,0	9,3	7,6	8,7	9,2	High Distinction
13	VAN THAO MINH	9,0	9,1	9,9	8,4	9,4	9,4	8,8	8,8	9,1	High Distinction
14	NGUYEN NHAT QUYNH MY	9,4	9,6	10,0	8,8	9,6	9,4	9,5	8,1	9,3	High Distinction
15	TRAN NGHI	9,9	9,9	9,9	8,8	9,7	9,3	9,8	9,5	9,6	High Distinction
16	DO QUY NHU NGOC	8,0	8,0	7,7	4,3	7,8	9,0	6,3	8,5	7,5	Pass with Merit
17	NGUYEN GIA PHUC	7,6	9,0	9,2	6,1	8,1	5,5	7,9	8,1	7,7	Pass with Merit
18	VO NGOC HOANG THO	8,1	8,4	9,2	6,9	7,6	8,6	8,5	9,1	8,3	Distinction
19	TRA MINH TRI	8,9	9,1	9,3	7,3	9,5	9,2	8,8	8,6	8,8	Distinction
20	NGUYEN BAO VY	9,2	9,7	10,0	9,1	10,0	9,7	9,7	9,8	9,7	High Distinction

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Nguyen Thi Kim Thu

Ngo Ai Thi Ngan

Do Thi Thanh Hien



RESULTS FOR SEMESTER II
THE ACADEMIC YEAR 2015 - 2016

Class: Movers 1.4

Table with 11 columns: No., Name, Speaking, Listening, Grammar, Reading & Writing, Social Studies, Science, Maths, Chinese/Japanese, GPA, Ranking. It lists 21 students and their scores across various subjects.

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Nguyen Thi Ngoc Ha

Ngo Ai Thi Ngan

Do Thi Thanh Hien



RESULTS FOR SEMESTER II
THE ACADEMIC YEAR 2015 - 2016

Class: Movers 1.4

Table with 12 columns: No., Name, Speaking, Listening, Grammar, Reading & Writing, Social Studies, Science, Maths, Chinese/Japanese, GPA, Ranking. It lists 20 students and their scores in various subjects and their overall GPA and ranking.

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Phan Bich Thao

Ngo Ai Thi Ngan

Do Thi Thanh Hien



RESULTS FOR SEMESTER II
THE ACADEMIC YEAR 2015 - 2016

Class: Movers 1.5

No.	Name	Speaking	Listening	Grammar	Reading & Writing	Social Studies	Science	Maths	Chinese/ Japanese	Ranking	
										GPA	Ranking
1	NGUYEN MAI AN	9,4	9,8	10,0	9,4	10,0	9,9	8,9	10,0	9,7	High Distinction
2	TRAN DANG MINH ANH	8,2	9,3	9,5	8,8	9,5	9,3	8,8	7,1	8,8	Distinction
3	NGUYEN PHAM MINH ANH	8,6	9,4	9,6	8,3	9,1	8,7	8,1	7,8	8,7	Distinction
4	NGUYEN HOANG MINH BAO	6,6	8,2	8,3	4,8	7,1	4,2	7,1	6,8	6,6	Pass with Merit
5	LUU DO GIA BAO	7,5	9,5	9,4	7,6	9,1	9,2	8,1	7,6	8,5	Distinction
6	NGUYEN SI LE DINH	8,0	9,1	8,7	7,6	9,2	7,8	7,0	8,0	8,2	Distinction
7	NGUYEN GIA HAN	8,3	10,0	9,6	9,1	9,5	8,9	9,3	8,4	9,1	High Distinction
8	VU DUC HUY	8,3	9,7	9,9	9,3	9,9	8,8	10,0	8,3	9,3	High Distinction
9	TO PHUONG LINH	8,3	9,6	9,7	9,4	9,2	8,6	9,1	8,7	9,1	High Distinction
10	LE NGOC SOM MAI	8,0	7,5	7,2	6,1	6,9	5,7	5,8	6,8	6,8	Pass with Merit
11	DAM PHUONG MINH	8,6	9,5	9,7	8,4	9,6	9,3	7,7	8,0	8,9	Distinction
12	DOAN CHANH CHIEU NGHI	8,2	9,4	9,4	8,7	9,5	9,4	8,3	8,0	8,9	Distinction
13	DUONG HUYNH KIM NGOC	8,4	9,2	9,8	6,7	8,0	8,6	7,6	7,1	8,2	Distinction
14	NGUYEN TRAN BAO NGUYEN	8,1	9,1	10,0	7,7	10,0	7,2	8,7	8,0	8,6	Distinction
15	NGUYEN TRONG NHAN	8,0	9,5	9,6	7,6	9,6	6,7	6,8	6,7	8,1	Distinction
16	TRAN QUANG PHUC	7,7	9,1	9,7	8,6	8,7	7,7	7,2	8,3	8,4	Distinction
17	PHAN PHUONG THAO	8,5	9,1	9,5	7,7	9,3	9,0	7,9	9,0	8,8	Distinction
18	NGUYEN KIEN VAN	7,7	8,7	9,0	8,3	8,8	8,3	8,9	7,8	8,4	Distinction

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Ho Thi Thuy

Ngo Ai Thi Ngan

Do Thi Thanh Hien